

Giải pháp nâng cao năng lực tự học cho sinh viên Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vinh

Lê Thị Ngọc Hà*

*ThS. Khoa Điện - Điện tử, Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vinh

Received: 19/6/2024; Accepted: 26/6/2024; Published: 01/7/2024

Abstract: *Self-learning plays an important role in the learning and research process of students at university. Enhancing self-learning abilities helps students access a wide range of knowledge and also motivates them to improve their learning, research, and creativity. In this article, the author discusses the current situation of self-learning, reasons for ineffective self-learning, and some solutions to enhance self-learning abilities for students at Vinh University of Technical Education.*

Keywords: *Self-learning, self-learning situation, self-learning abilities.*

1. Đặt vấn đề

Ngày nay, khoa học kỹ thuật ngày càng phát triển, tri thức khoa học thay đổi từng ngày, từng giờ, đòi hỏi người học phải luôn tìm tòi, trau dồi kiến thức để theo kịp sự phát triển của xã hội. Kiến thức cung cấp trên giảng đường sẽ không phải là nguồn thông tin duy nhất đối với người học. Vì thế, đòi hỏi người học phải thường xuyên tự tìm kiếm tài liệu, chọn lọc tài liệu sao cho phù hợp với môn học, chủ động suy nghĩ, tìm tòi, khám phá, nghiên cứu, phát hiện... để nắm bắt được bản chất vấn đề, hiểu được vấn đề một cách sâu sắc.

Ngoài ra, tự học (TH) sẽ giúp sinh viên (SV) thấy được cái tốt, cái đẹp của tri thức từ đó trở nên say mê khám phá, học hỏi nhiều điều mới lạ hơn nữa. Những mặt tích cực của TH chỉ ra được nhiều lợi ích mang lại, tuy nhiên để hoạt động này trở thành điều kiện không thể thiếu và tăng cường tính tự giác cho SV lại là một vấn đề không hề dễ dàng khi triển khai tại Trường Đại học Sư phạm kỹ thuật Vinh. Do vậy, cần phải phân tích để thấy được thực trạng, nguyên nhân và đưa ra các giải pháp nhằm nâng cao năng lực tự học TH cho SV.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Thực trạng tự học của SV hiện nay

Hiện nay hầu hết SV rất lười đọc sách. Mặc dù, mỗi học phần, SV luôn được giảng viên (GV) cung cấp tài liệu sát với nội dung, với chương trình. Tuy nhiên, thực tế có nhiều SV đã không trang bị cho mình một cuốn sách chuyên ngành, chưa nói đến việc đọc sách tham khảo. Ngay cả việc GV giới thiệu tài liệu liên quan đến môn học mà đã có sẵn trên thư viện thì việc mượn tài liệu về để TH là cả một vấn

đề, chỉ có một vài SV quan tâm. Khi lên lớp GV có đề cập nội dung đó cụ thể ở vị trí nào trong tài liệu nhưng SV vẫn thờ ơ, được hỏi đến thì trả lời cho xong chuyện. Thậm chí có nhiều SV trong suốt thời gian học đại học, chưa một lần đặt chân lên thư viện để tìm kiếm tài liệu phục vụ việc TH.

SV không tự giác học tập, không chịu tìm tòi kiến thức mới, chỉ học thụ động khối kiến thức từ các bài giảng trên giảng đường. Phương pháp học của SV vẫn theo lối cũ từ chương trình phổ thông một cách máy móc, rập khuôn, không có sự sáng tạo. SV chưa thực sự chủ động trong vấn đề học tập cũng như sắp xếp thời gian biểu hay lên kế hoạch học tập cho riêng mình. Đa số SV đang học theo kiểu đối phó, nhất là với các kỳ thi kiểm tra. Thông thường, khi đến kỳ thi SV mới vội vàng học, ôn tập qua loa, học theo định hướng kỳ thi, học những nội dung liên quan đến thi, những nội dung khác không liên quan đến điểm số thì thờ ơ, không quan tâm... Với thực trạng TH của SV như vậy chắc chắn dẫn đến kết quả học tập chưa đạt yêu cầu trong nhà trường cũng như chưa đáp ứng được nhu cầu đòi hỏi về mặt kiến thức cũng như kỹ năng của SV sau khi tốt nghiệp. Vậy, nguyên nhân nào dẫn đến sự lười biếng trong TH, tự đọc và tự nghiên cứu?

2.2. Nguyên nhân của việc TH chưa hiệu quả ở SV

Do cách giảng dạy và học tập theo phương pháp truyền thống đã ảnh hưởng không nhỏ tới vấn đề TH của SV. Ở phổ thông học sinh thường học thụ động, chỉ lắng nghe thầy, cô giảng, sau đó ghi chép cụ thể, chi tiết. Đối với học sinh thì giáo viên là chân lý, học sinh không có tư duy phản biện. Chính cách học này đã trở thành lối mòn trong suy nghĩ của SV, khi lên

học đại học, SV vẫn học theo kiểu ý lại, trông chờ, thụ động.

Bản thân SV chưa có ý thức và kỹ năng TH. SV chưa thấy được tầm quan trọng của việc TH cũng như chưa có phương pháp TH sao cho hiệu quả. Nhất là đối với SV năm nhất chưa được trải nghiệm nhiều về môi trường học tập tại trường, chưa được trải nghiệm cuộc sống tự lập của bản thân khi sống xa gia đình và chưa hiểu biết nhiều về sự ảnh hưởng của sự học cho công việc trong tương lai.

Khó khăn về kinh tế cũng là một trong những nguyên nhân chi phối việc TH của SV. Có nhiều SV do hoàn cảnh khó khăn nên phải vừa đi học, vừa đi làm thêm. Có những bạn ngoài thời gian học ở trường ra là kín lịch làm thêm kể cả buổi tối. Nhiều khi, ngay cả thời gian học trên lớp SV còn không tham dự được, nói gì đến thời gian TH. Điều này làm cho chất lượng học tập không hiệu quả và có những SV không theo nổi việc học do quá sa đà vào việc kiếm tiền trang trải cuộc sống.

Chưa có chế tài quyết liệt về vấn đề TH của SV khi đánh giá kết quả học tập. Việc GV giao nội dung TH yêu cầu SV phải hoàn thành ở nhà, nhưng với lý do nào đó SV vẫn chưa đáp ứng yêu cầu và mong muốn được trì hoãn thời gian hoàn thiện thì GV vẫn tạo điều kiện hoặc bỏ qua. Nếu SV học tập đủ đạt kết quả trên lớp nhưng kết quả TH không hoàn thành thì vẫn được đánh giá đạt yêu cầu học phần. Chính vì vậy SV coi nhẹ việc TH, tự nghiên cứu thêm kiến thức ngoài mà chỉ dành thời gian học tập kiến thức trên lớp.

Phong trào TH của SV chưa cao, nhà trường chỉ có thư viện với các phòng đọc trong giờ hành chính, chưa bố trí giảng đường TH cho SV. Đặc biệt là khu ký túc xá, lưu lượng SV đông với các hoạt động phong trào sôi nổi, ồn ào gây ảnh hưởng không ít đến vấn đề học tập. SV sẽ khó tập trung tư duy suy nghĩ khi không có phòng TH.

Môi trường sống hiện nay cũng ảnh hưởng không nhỏ đến việc TH của SV. Nhiều SV có thời gian rảnh rỗi nhưng lại chỉ mải mê chơi game, facebook, xem phim, ... không quan tâm đến vấn đề học tập.

Với nhiều nguyên nhân khách quan, chủ quan của việc TH chưa mang lại hiệu quả như mong muốn. Vì vậy, cần phải có giải pháp nhằm nâng cao năng lực TH cho SV, đặc biệt đối với SV Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vinh hiện nay.

2.3. Giải pháp nâng cao năng lực TH cho SV

Một là, ngay khi mới nhập học, thông qua các lớp chính huấn đầu khoá, GV cần phân tích cho SV thấy được tầm quan trọng của việc TH trong phương thức đào tạo theo tín chỉ. Trước đây, khi đào tạo theo học chế niên chế, SV sẽ phải tuân thủ theo một chương trình do nhà trường quy định sẵn của từng học kỳ, từng năm học, từng khoá học. Khi chuyển sang phương thức đào tạo theo tín chỉ thì kế hoạch học tập phụ thuộc vào mỗi cá nhân. SV có thể chọn môn học, thời gian học sao cho phù hợp với từng cá nhân.

Bên cạnh đó, hình thức tổ chức dạy học trong phương thức đào tạo theo tín chỉ đã quy định rất rõ về hoạt động TH của SV như là một yêu cầu bắt buộc và là một trong những nội dung quan trọng để đánh giá kết quả học tập của SV. Trong đề cương mỗi học phần đã ghi cụ thể về số giờ TH của SV, thông thường một giờ lý thuyết trên lớp thì sẽ có hai giờ SV phải TH. Điều này có nghĩa là thời gian TH của SV gấp hai lần so với thời gian học lý thuyết trên lớp. Và trong quá trình học, hoạt động TH của SV luôn được kiểm tra, đánh giá thường xuyên thông qua các bài kiểm tra, bài thảo luận nhóm... Như vậy, đào tạo theo phương thức tín chỉ, hoạt động TH là yêu cầu bắt buộc, điều này đòi hỏi SV phải TH, tự nghiên cứu sao cho quá trình học tập đạt hiệu quả nhất.

Hai là, trong giảng dạy, GV nên chú trọng sử dụng nhiều phương pháp, biện pháp dạy học tích cực như: dạy học nêu và giải quyết vấn đề, thảo luận nhóm, hoạt động nhóm, dạy học dự án, phương pháp vấn đáp, phương pháp đóng vai... Phương pháp dạy học này phát huy cao độ tính tích cực, độc lập, sáng tạo của SV, hướng tới phát triển tối đa tự chủ của SV trong học tập, phát triển năng lực độc lập làm việc và tự nghiên cứu trên cơ sở kế hoạch học tập mà SV đã định ra.

Ba là, SV cần biết cách lập kế hoạch học tập.

Việc xây dựng kế hoạch học tập là khâu rất quan trọng, là khâu hàng đầu trong lề lối tổ chức công việc theo khoa học. Chính vì thế, ngay từ khi bước chân vào trường đại học, từ những học kỳ đầu tiên, SV phải biết xác định mục tiêu, xây dựng bản kế hoạch học tập và biết cách quản lý thời gian thì việc học mới đạt hiệu quả cao. Dựa vào bản kế hoạch này, SV sẽ dễ dàng kiểm soát được công việc và thực hiện công việc theo đúng tiến độ và từ đó có thể đánh giá được bản thân đã hoàn thành kế hoạch ở mức độ nào.

Bốn là, SV cần biết cách khai thác sử dụng công nghệ thông tin để phục vụ việc học tập.

Ngày nay, việc sử dụng công nghệ thông tin vào trong học tập là một trong những khâu quan trọng trong quá trình TH của SV. Sử dụng công nghệ thông tin sẽ giúp SV chủ động trong nghiên cứu, tìm tòi tri thức, từ đó có thể tiếp cận nguồn tài liệu khổng lồ trên mạng, qua đó biết cách tìm kiếm tài liệu nhanh chóng và chính xác. Có như thế, SV sẽ tự mình tra cứu tài liệu, tự trau dồi, cập nhật kiến thức và kỹ năng để phục vụ việc học tập được tốt hơn. SV cần tăng cường sử dụng thư điện tử trong tương tác giữa SV với giảng viên để có thông tin hai chiều nhanh chóng, cũng như việc sử dụng thư điện tử giữa SV với nhau để chia sẻ nguồn tư liệu và cùng nhau phấn đấu trong học tập.

Năm là, SV cần xây dựng thói quen học tập tích cực, nắm vững kiến thức chuyên môn và phương pháp học tập khoa học.

Việc hình thành thói quen học tập tích cực là rất quan trọng, nó giúp cho quá trình học tập, đặc biệt là TH diễn ra liên tục và lâu dài. Để có được một thói quen TH tốt, SV cần: học có chọn lọc, học có đam mê và học có quá trình. Để nắm vững tri thức chuyên môn, SV phải vận dụng sáng tạo các nguyên tắc, quan điểm, phương pháp luận biện chứng duy vật vào nắm bắt hệ thống khái niệm, đồng thời phải có những hiểu biết về các môn khoa học cơ bản, chuyên ngành, kiến thức về đời sống xã hội. SV cần nhạy bén, linh hoạt khi lựa chọn phương pháp học tập, tích lũy chuyên môn phù hợp với khả năng của bản thân.

Sáu là, SV cần nâng cao khả năng TH thông qua khả năng tiếp thu bài giảng.

Để có thể tiếp thu bài giảng tốt, SV cần đi học đầy đủ, ghi chép cẩn thận. Trong giờ học cần cố gắng tập trung và tích cực tương tác với GV, luôn đặt câu hỏi khi có thắc mắc. Điều này sẽ giúp SV ghi nhớ lâu hơn, góp phần kích thích tư duy, đặc biệt là tư duy sáng tạo. Năng lực TH vì thế sẽ dần được nâng cao thông qua sự phát triển của tư duy, của khả năng tiếp thu.

Nâng cao khả năng TH thông qua khả năng hiểu và giải quyết vấn đề tăng cường làm bài tập, nhất là các bài tập tình huống mà GV đề cập, ghi chép các ví dụ, ghi nhớ đề cương, các từ khóa và tập trung suy nghĩ để luôn chủ động và hiểu đúng bản chất.

Bảy là, nhà trường cần hoàn thiện môi trường học tập cho SV. Thường xuyên nắm bắt ý kiến phản hồi, đóng góp từ phía SV để hoàn thiện quy chế quản lý. Cần thường xuyên mở rộng cơ chế, cách thức tiếp xúc, gặp gỡ lấy ý kiến SV về những vấn đề liên quan

đến học tập như khung chương trình, chất lượng dạy học, kiểm tra đánh giá của cán bộ GV.

Tám là, cần tăng cường cơ sở vật chất trường học. Cơ sở vật chất ảnh hưởng trực tiếp đến chất lượng dạy và học. Thông qua điều kiện vật chất, GV có thể đổi mới phương pháp dạy học, nâng cao chất lượng dạy và học. Cải tạo, nâng cấp, trang bị thêm những phương tiện kỹ thuật hiện đại phục vụ cho quá trình dạy học là yêu cầu cấp thiết hiện nay. Cơ sở vật chất hiện đại, thuận lợi phù hợp với yêu cầu dạy học không chỉ thuận lợi cho việc nắm vững tri thức khoa học mà còn rèn luyện cho SV kỹ năng và phương pháp sử dụng có hiệu quả các phương tiện kỹ thuật đó vào nghiên cứu và phát triển chuyên môn, nghề nghiệp, nâng cao chất lượng công việc sau này.

Tăng cường hỗ trợ SV về mặt tài liệu học tập bằng cách tiếp tục phát triển hệ thống thư viện đọc và thư viện online với nguồn tài liệu phong phú và cập nhật, khai thác thuận tiện và dễ dàng, đáp ứng được nhu cầu học tập của SV.

3. Kết luận

TH là vấn đề quan trọng đối với SV ở các trường đại học nói chung và với Trường Đại học sư phạm kỹ thuật Vinh nói riêng. Để việc TH của SV đạt hiệu quả, bên cạnh việc nâng cao ý thức TH của SV thì cần có sự phối hợp đồng bộ giữa giảng viên và nhà trường trong việc xây dựng, định hướng, hướng dẫn SV những phương pháp TH cơ bản để SV có thể TH đạt hiệu quả. Khi có những động cơ, ý thức TH tốt kết hợp với phương pháp TH khoa học, SV sẽ dễ dàng chiếm lĩnh kiến thức, là hành trang để SV có thể chủ động trong việc học tập và trau dồi thêm kỹ năng làm việc trong tương lai.

Tài liệu tham khảo

- [1]. Đỗ Linh, Lê Văn (2006), *Phương pháp học tập hiệu quả*, NXB Tổng hợp, Tp. Hồ Chí Minh
- [2]. Huỳnh Ngọc Phiến, Trương Thị Lan Anh, Nguyễn Thị Ngọc Bích (2012), *Bí quyết thành công SV – Cẩm nang thiết yếu của học sinh SV*, NXB Tổng Hợp, Tp. Hồ Chí Minh.
- [3]. Nguyễn Cảnh Toàn (2011), *Xã hội học tập, học suốt đời và các kỹ năng TH*, NXB Dân trí, Hà Nội.
- [4]. Kiều Xuân Thực, 2017. *Tập huấn xây dựng chuẩn đầu ra theo thiếp cận CDIO* -Trường Đại học Công Nghiệp Hà Nội.
- [5]. Tạ Thế Lương (2012), *Kỹ năng TH suốt đời*, NXB Thời đại, Hà Nội